

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH GIÁO DỤC TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

THÁNG 3 NĂM 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần sách giáo dục tại TP. Đà Nẵng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400463362.
- Vốn điều lệ: 19.256.580.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 19.256.580.000 đồng.
- Địa chỉ: 39 Trịnh Đình Thảo, P Cẩm Lệ, Thành Phố Đà Nẵng.
- Số điện thoại: 0236 3797971 - 0236 3797975.
- Số Fax: 0236 3797971.
- Website: www.sachgiaoduc.com.
- Mã cổ phiếu: DAE.

2. Quá trình hình thành và phát triển :

Ngày 29/03/2004, ông Tổng Giám đốc Nhà xuất bản giáo dục (viết tắt NXBGD) nay là Công ty TNHH MTV NXBGD Việt Nam (viết tắt là NXBGD VN) đã ký quyết định số 395/QĐ-TC thành lập Công ty Cổ phần Sách Giáo dục tại TP.Đà Nẵng (viết tắt là Công ty) với vốn điều lệ ban đầu là: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng).

Ngày 28/12/2006, Công ty chính thức niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội (nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội) theo Giấy chứng nhận số 65/TTGDCKHN-ĐKGD ngày 06/12/2006 của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán DAE.

Trong năm 2007, Công ty đã tăng vốn điều lệ thêm 1.500.000.000 đồng (Một tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn) từ việc trả cổ tức năm 2007 bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng cho cổ đông.

Cuối năm 2007, Công ty đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ ; Việc phát hành thêm 848.680 cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ lên 14.986.800.000 đồng (Mười bốn tỷ, chín trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm ngàn đồng) được thực hiện trong tháng 3 năm 2008.

Ngày 04/06/2008, số cổ phiếu tăng thêm đã được chính thức giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Theo thông báo số 228/TB-TTGDHN ngày 29/05/2008 của Trung tâm GDCK Hà Nội) nâng số cổ phiếu được giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội lên 1.498.680 cổ phiếu.

Cuối năm 2023 Công ty đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty chia cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ lần 3. Việc chia cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng với số lượng phát hành 426.978 cổ phiếu ra công chúng đã tăng vốn điều lệ lên 19.256.580.000 đồng (Mười chín tỷ, hai trăm năm sáu triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng) được thực hiện trong tháng 8 năm 2023.

Ngày 09/10/2023, số cổ phiếu tăng thêm đã được chính thức giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Theo quyết định 1019/QĐ-SGDHN ngày 5/10/2023 của Trung tâm GDCK Hà Nội) nâng số cổ phiếu được giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội lên 1.925.658 cổ phiếu.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh của Công ty :

+ Ngành nghề kinh doanh : Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203000258 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 02/04/2004. Đến nay Công ty đã 8 lần thay đổi giấy phép kinh doanh và lần gần đây nhất là vào ngày 07/09/2023 với số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là: 0400463362. Ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm các ngành nghề chủ yếu sau :

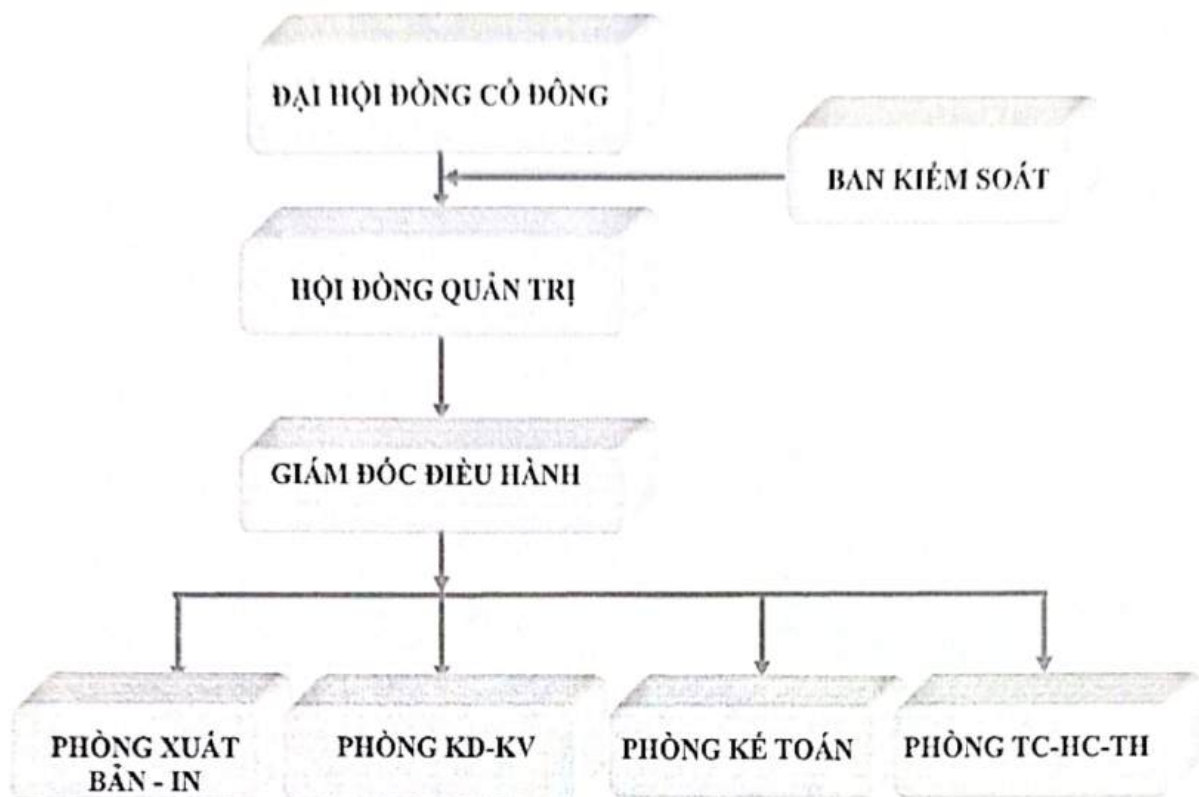
- Liên kết xuất bản báo, tạp chí, và các sản phẩm khác;
- In và phát hành sách, báo, tạp chí, bản đồ tranh ảnh, đĩa CD room và các ấn phẩm khác;
- Sản xuất và kinh doanh các loại văn phòng phẩm và thiết bị giáo dục;.....
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

+ Địa bàn kinh doanh : Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là xuất bản, phát hành sách phục vụ cho học sinh, sinh viên, giáo viên ... các bậc học từ mầm non đến đại học tại tất cả các tỉnh, thành phố trên lãnh thổ Việt Nam.

4. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý:

+ Mô hình quản trị của Công ty được thực hiện theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Điều hành đứng đầu là Giám đốc.

+ Bộ máy quản lý : Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty hiện nay như sau :



5. Định hướng phát triển:

Công ty luôn duy trì mục tiêu chủ yếu là phát triển ổn định, bền vững, mở rộng thị trường trong cả nước. Đảm bảo gia tăng giá trị doanh nghiệp và duy trì lợi ích cho cổ đông.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty là giữ uy tín với bạn đọc về nội dung, chất lượng sách giáo dục. Thực hiện đúng định hướng phát triển của NXBGDVN là không ngừng tìm kiếm bản thảo mới với tiêu chí giúp người đọc nâng cao cả trí tuệ và tinh thần.

- Bám sát chủ trương, định hướng của Bộ Giáo Dục & Đào Tạo về nội dung, chương trình sách giáo khoa mới, phương án thi cử, nhiệm vụ năm học hằng năm; phương hướng, kế hoạch của NXBGDVN để triển khai, xây dựng biện pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên.

- Liên kết, đầu tư góp vốn với các đơn vị có đội ngũ biên tập viên giỏi, nhiều kinh nghiệm để kiểm tra, chọn lọc bản thảo sách tham khảo hiện có và xây dựng kế hoạch, lộ trình biên tập, chỉnh lí, sửa chữa bổ sung cho phù hợp với nội dung, chương trình sách giáo khoa mới.

Việc thực hiện chương trình mới cho giáo dục phổ thông bắt đầu từ năm 2020 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện các chủ trương của NXBGDVN về việc biên soạn, phát hành sách tham khảo; năm 2025 tập trung chủ yếu vào các công việc sau:

+ Hợp tác với các đơn vị thành viên NXBGDVN: Ký hợp đồng với Công ty CP DV XB GD Hà Nội; Công ty CP DV XB GD Gia Định và Công ty CP DVXBGD tại Đà Nẵng để biên soạn sách tham khảo theo chương trình sách giáo khoa mới có chọn lọc với mục tiêu chất lượng và hiệu quả.

+ Mở rộng, phát triển mạng lưới phát hành, có chính sách ưu đãi đối với những đối tác, đại lý, khách hàng chiến lược; phát hành sách theo kênh bán lẻ trên Website của Công ty ...

+ Tiếp tục phối hợp với các Sở Giáo dục – Đào tạo và các đơn vị liên quan tổ chức biên soạn, tập huấn, phát hành bộ sách “Giáo dục STEM”, “Giáo dục kỹ năng Công dân số” và các sản phẩm giáo dục khác phục vụ cho việc dạy và học của Giáo viên, Học sinh và Phụ huynh.

6. Các rủi ro:

Rủi ro về thị trường: Bắt đầu từ năm học 2026, với chủ trương sử dụng một bộ sách giáo khoa thống nhất trong toàn quốc đồng thời công ty phải mua nguyên vật liệu từ các nhà cung cấp nên chịu rủi ro về việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu do lãi suất cho vay và tỷ giá ngoại tệ thay đổi.

Rủi ro về vốn: Công ty chịu rủi ro về vốn, tuy nhiên trong công tác quản trị nguồn vốn, Công ty luôn duy trì nguồn vốn vay và nợ phải trả thích hợp để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong nhiều năm gần đây Công ty không sử dụng nguồn vốn vay.

Rủi ro về hàng tồn kho: trong năm 2025 đánh dấu một bước thay đổi quan trọng khi chủ trương sử dụng một bộ sách giáo khoa trong toàn quốc được Bộ chính trị thông qua tại Nghị quyết số 71-NQ/TW, chủ trương này đã ảnh hưởng đáng kể đến khả năng tiêu thụ trách tham khảo của công ty. Đồng thời, việc phát hành sách tham khảo trong nhà trường vẫn chưa nhận được sự đồng thuận cao, đặc biệt là dư luận xã hội nên việc triển khai thị trường gặp khó khăn.. Do vậy việc xây dựng kế hoạch phát hành, điều hành kế hoạch in, công tác thị trường và phân tích tồn kho là việc làm quan trọng nhằm giảm thiểu nhất rủi ro này.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025:**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 :**

Năm 2025, Công ty đã xây dựng chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 và được Đại hội cổ đông thường niên thông qua với các chỉ tiêu cơ bản:

Tổng doanh thu	: 68 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	: 3,5 tỷ đồng
Cổ tức	: 12% (tiền mặt)

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 theo kế hoạch đã được thông qua trong nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên:

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2025	THỰC HIỆN NĂM 2025	% TH/KH
+ Tổng doanh thu	68 tỷ đồng	60,2 tỷ đồng	85,5%
+ Lợi nhuận trước thuế	3,5 tỷ đồng	3,41 tỷ đồng	97,5 %
+ Cổ tức	12%	12%	100,0%

+ Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2025 là 12% bằng tiền mặt. Việc thanh toán tạm ứng cổ tức năm 2025 đã được thực hiện trong tháng 3/2026 và chốt tỷ lệ cổ tức 2025 khi được Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

2. Tổ chức nhân sự :

- Danh sách Ban điều hành và các chức danh quản lý khác:

1. Họ và tên	: Lý Xuân Hoàn
▪ Chức vụ	: Ủy viên Hội đồng quản trị Cty CP SGD tại ĐN, bổ nhiệm lại ngày 23/4/2024. Giám đốc Công ty, bổ nhiệm lại ngày 6/11/2024
▪ Giới tính	: Nam
▪ Ngày tháng năm sinh	: 26/8/1974
▪ Nơi sinh	: Thăng Điện, Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Cẩm Lệ, Đà Nẵng
▪ Điện thoại liên lạc	: 0236.3686822
▪ Trình độ văn hóa	: 12/12

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 11,01%
- 2. Họ và tên : Hồ Văn Linh**
 - Chức vụ : Ủy viên HĐQT Công ty bổ nhiệm ngày 23/4/2024, Phó Giám đốc bổ nhiệm ngày 16/1/2022.
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 01/08/1971
 - Nơi sinh : Hòa Xuân, Đà Nẵng
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Địa chỉ thường trú : Thạc Gián, Đà Nẵng
 - Điện thoại liên lạc : 0903 503446
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 12,18%
- 3. Họ và tên : Nguyễn Thị Minh Tâm**
 - Chức vụ : Kế toán trưởng - Bổ nhiệm lại ngày 6/11/2024
 - Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh : 20/01/1970
 - Nơi sinh : TP Đà Nẵng
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Địa chỉ thường trú : Hải Châu, Đà Nẵng
 - Điện thoại liên lạc : 0236.3686820
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,17%
- 4. Họ và tên : Trần Đăm Nhiệm**
 - Chức vụ : Trưởng phòng Xuất bản- In theo QĐ 270/QĐ-DAE ngày 01/08/2023. Thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 23/4/2024.

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/05/1975
- Nơi sinh : Tam Xuân, Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Tam Xuân, Đà Nẵng
- Điện thoại liên lạc : 0236.3887897
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân khoa học
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,0%

5. Họ và tên : Nguyễn Vũ Thanh Bình

- Chức vụ : Trưởng phòng Kinh doanh- Kho vận theo QĐ số 187 ngày 24 tháng 12 năm 2020. Thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 23/4/2024.

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 20/3/1982
- Nơi sinh : Khâm Đức, Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Cẩm Lệ, Đà Nẵng
- Điện thoại liên lạc : 0236.3797975
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0,2%

6. Họ và tên : Đặng Thị Trang

- Chức vụ : Phó phòng Kinh doanh - Kho vận theo Quyết định 186/QĐ ngày 24/12/2020.

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 01/06/1973
- Nơi sinh : Hòa Vang, Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam

▪ Địa chỉ thường trú	: Thanh Khê, Đà Nẵng
▪ Điện thoại liên lạc	: 0236.3797975
▪ Trình độ văn hóa	: 12/12
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
▪ Tỷ lệ sở hữu cổ phần	: 0,24%
7. Họ và tên	: Hà Tấn Út
▪ Chức vụ	: Phó phòng KD-KV bổ nhiệm theo Quyết định 189/QĐ ngày 24/12/2020
▪ Giới tính	: Nam
▪ Ngày tháng năm sinh	: 14/01/1979
▪ Nơi sinh	: An Thắng- Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Hòa Xuân, Đà Nẵng
▪ Điện thoại liên lạc	: 0236.3797975
▪ Trình độ văn hóa	: 12/12
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
▪ Tỷ lệ sở hữu cổ phần	: 4,67%
8. Họ và tên	: Phạm Công Danh
Chức vụ	: Phó phòng kinh doanh- Kho vận theo quyết định 188/QĐ ngày 24/12/2020.
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 12/01/1980
Nơi sinh	: Điện Bàn, Đà Nẵng
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Hòa Cường, Đà Nẵng
Điện thoại liên lạc	: 0236.3797975
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Tỷ lệ sở hữu cổ phần	: 0,0%

9. Họ và tên	: Trần Trọng Hiếu
▪ Chức vụ	: Phó phòng Kế toán - bổ nhiệm theo Quyết định 979/QĐ ngày 01/06/2021.
▪ Giới tính	: Nam
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/11/1992
▪ Nơi sinh	: An Hải, Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: An Hải, Đà Nẵng
▪ Điện thoại liên lạc	: 0236.3797972
▪ Trình độ văn hóa	: 12/12
▪ Trình độ chuyên môn	: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
▪ Tỷ lệ sở hữu cổ phần	: 0,25%

- Những thay đổi trong Ban điều hành: ông Phạm Văn Hải thôi giữ chức vụ Phó giám đốc công ty kể từ ngày 18/6/2025 theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT.

- Số lượng lao động của Công ty: tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2025 là 25 người.

Tiền lương bình quân của người lao động trong năm 2025 giữ được ổn định so với năm 2024. Ngoài quỹ tiền lương, trong năm công ty chưa tiến hành trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2025 sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn :

Trong năm 2025, Công ty không có khoản đầu tư lớn nào. Tại thời điểm 31/12/2025, giá đóng cửa của các mã chứng khoán đầu tư đã được Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định.

Ngoài ra, đến thời điểm 31/12/2025, công ty vẫn còn giữ các khoản đầu tư dài hạn của 2 Công ty là thành viên của NXBGD Việt Nam; gồm các công ty sau :

* Công ty CP in & phát hành sách TBTH Quảng Nam

* Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Đà Nẵng.

Các Công ty này chưa thực hiện niêm yết trên các sàn chứng khoán, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của các Công ty này đều có lãi, cụ thể như sau:

DVT : Tỷ đồng

Tên đơn vị	Giá trị vốn góp	Số CP nắm giữ	Vốn Điều lệ	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Cổ tức
Cty CP In – PHS & TBTH Quảng Nam	0,242	33.750	4,50	85,9	2,75	Đã nhận 12% cổ tức năm 2024, dự kiến cổ tức năm 2025 là 12 %
Cty CP Dvụ XBGD tại Tp. Đà Nẵng	0,350	35.000	3,997	8,87	0,27	Đã nhận 5% cổ tức năm 2024, dự kiến cổ tức năm 2025 là 5%

b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính :

Đơn vị tính : đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	So sánh 2025/2024
Tổng giá trị tài sản	47.821.725.540	50.771.124.351	94,19%
Doanh thu thuần từ BH & CCDV	57.930.199.046	66.760.159.719	86,77%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.419.977.462	4.089.880.299	83,62%
Lợi nhuận khác	(7.670.000)	(21.900.604)	
Lợi nhuận trước thuế	3.412.307.462	4.067.979.695	83,88%
Lợi nhuận sau thuế	2.698.338.452	3.165.372.456	85,25%
Tỷ lệ cổ tức	12%	12%	100,00%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Các chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn : TSLĐ/Nợ ngắn hạn	7,94	5,24	
+ Hệ số thanh toán nhanh : TSLĐ-hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	5,71	3,11	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,12	0,17	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,13	0,21	

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán	2,74	2,68	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,21	1,32	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	0,047	0,047	
+ Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu	0,064	0,076	
+ Hệ số LNST/ Tổng tài sản	0,056	0,063	
+ Hệ số LN từ HĐKD/ DT thuần	0,059	0,060	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần của Công ty đang lưu hành là 1.925.658 cổ phần, toàn bộ số lượng cổ phần của Công ty đều được chuyển nhượng tự do trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

b. Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông theo danh sách cổ đông được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 12/2/2026 như sau :

+ Tổng số cổ đông của Công ty gồm 222 cổ đông trong nước và 7 cổ đông nước ngoài. Trong đó, Công ty TNHH MTV NXBGD VN giữ 566.377 cổ phần tương ứng 29,41% vốn điều lệ và Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Giáo dục Đà Nẵng (đơn vị thành viên của NXBGDVN) giữ 307.500 cổ phần tương ứng 15,97% vốn điều lệ.

+ Cơ cấu cổ đông của Công ty như sau :

Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Giá trị vốn cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Tổng số cổ phần	1.925.658	19.256.580.000	100,00
Pháp nhân			
- NXBGD VN	566.377	5.663.770.000	29,41
- Công ty CP đầu tư và phát triển Giáo dục Đà Nẵng	307.500	3.075.000.000	15,97
- Công ty khác	1.937	19.370.000	0,1
Thế nhân			
- Cổ đông nội bộ và CBCNV C.ty	951.583	9.515.830.000	49,42

- Cổ đông bên ngoài	98.261	982.610.000	5,1
Tr.đó cổ đông nước ngoài	9.533	95.330.000	0,49

+ Ngoài cổ đông lớn là NXBGDVN và Công ty CP Đầu tư và Phát triển giáo dục Đà Nẵng, cổ đông có số cổ phần trên 5% vốn điều lệ theo danh sách cổ đông được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 12/2/2025 gồm các cổ đông sau :

- * Cổ đông Lý Xuân Hoàn: 212.025 cổ phần (11,01%)
- * Cổ đông Hồ Văn Linh: 234.640 cổ phần (12,18%).
- * Cổ đông Dương Khánh Vinh: 121.400 cổ phần (6,3%).

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Công tác in

Tình hình in STK	Năm 2025	Năm 2024	(%) So sánh 2025/ 2024
Số lượng in (bản):	1.639.641	2.331.500	70,3%
Bình quân bản/đầu sách	6.258	9.400	66,6%

Công tác điều hành in: Trong năm 2025, công tác in tiếp tục được Ban Lãnh đạo quan tâm đặc biệt, phải đảm bảo đáp ứng tiến độ giao phát hành, vừa đảm bảo chỉ tiêu tồn kho ở mức đảm bảo. Bên cạnh đó năng lực các nhà in khu vực miền Trung còn hạn chế và phải ưu tiên in sách giáo khoa. Tuy vậy Ban Điều hành Công ty đã nỗ lực đảm bảo đủ sách tham khảo phục vụ cho công tác phát hành, đảm bảo thực hiện kế hoạch năm 2025.

b. Công tác phát hành

Phân loại	Phát hành năm 2025		Phát hành năm 2024		Tỉ lệ 2025/2024	
	Số lượng	Doanh thu	Số lượng	Doanh thu	Số lượng	Doanh thu
Sách in	1.906.751	42.563.144.675	2.066.865	42.294.342.000	92,25%	100,64%
Sách mua	665.118	15.925.857.981	940.214	25.239.051.469	70,74%	63,1%
T. cộng	2.571.869	58.489.002.656	2.872.667	67.533.393.469	89,53%	86,61%

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công việc làm tốt

Năm 2025 thực sự là năm bản lề cho việc chuyển đổi cơ chế nhiều bộ SGK sang cơ chế 1 bộ SGK thống nhất để tiến đến việc cấp phát không SGK cho học sinh, một năm thật sự khó khăn về mọi mặt. Công ty linh hoạt trong điều hành, từng bước vượt qua được những khó khăn trở ngại, các Phòng chuyên môn phối hợp thực hiện các nhiệm vụ cuối cùng vào những ngày cuối của năm 2025, và hoàn thành khá tốt các chỉ tiêu Kinh doanh 2025.

Trong năm 2025, Phòng Kinh doanh- Kho vận đã tiếp tục tăng cường công tác mở rộng thị trường, giới thiệu danh mục STK mới như bộ sách “Giáo dục phát triển năng lực số 6-9”, “Hướng dẫn ôn thi vào lớp 10”, “Vở Bài tập kiểm tra đánh giá năng lực 1-9”,... và các sản phẩm giáo dục hiện có đến đến đơn vị phát hành; liên hệ các đơn vị khách hàng tìm hiểu nhu cầu khách hàng từng đầu sách và tham khảo kế hoạch phát hành của từng khách hàng năm 2025 để xây dựng kế hoạch in từng thời điểm hợp lý hơn.

Tiếp tục hoàn thiện công tác phân chia thị trường theo khu vực cho từng cá nhân quản lý, qua đó giúp từng cá nhân kinh doanh chủ động trong việc liên hệ với khách hàng, nắm bắt thị trường để phục vụ tốt nhất yêu cầu của khách hàng. Tiếp tục áp dụng chỉ số hoàn thành công việc KPI vào công việc để gia tăng mức độ hiệu quả cũng như đánh giá chính xác hơn nhiệm vụ và vai trò của từng cá nhân.

Đẩy mạnh công tác phát hành ở các Công ty Sách-TBTH trên cả nước, tiếp tục làm việc với Sở Giáo dục & Đào tạo để phát hành Giáo dục phát triển năng lực số, bộ sách STEM, Hướng dẫn ôn thi..., bản thảo mới mới, mở rộng khai thác thị trường và đã có thêm nhiều khách hàng mới.

Lấy chất lượng, uy tín, nhanh chóng, kịp thời làm tiêu chí phục vụ đối với khách hàng.

Công việc làm chưa tốt

Chưa khai thác thêm mặt hàng mới ngoài sách tham khảo để tăng thêm doanh thu.

Công tác thị trường tại các sở giáo dục vẫn còn hạn chế.

Một số tên sách phát hành chưa đạt.

Phân tích nguyên nhân

Chưa dự đoán và phân tích tình hình sử dụng sách tham khảo mới (đặc biệt là sách tham khảo theo chương trình sách giáo khoa thống nhất kể từ năm học 2026), cũng như việc đề xuất tham mưu những sản phẩm mới trong giai đoạn thay đổi chương trình sách giáo khoa hiện hành. Mặc khác, sự thay đổi về chủ trương sử dụng một bộ sách giáo khoa thống

nhất trong toàn quốc đã tác động đột ngột và không lường hết mức độ ảnh hưởng đến hoạt động SX-KD của Công ty trong năm 2025.

Biện pháp khắc phục

Tiếp tục nâng cao dịch vụ bán hàng. Tăng cường củng cố mối quan hệ hợp tác gắn bó, hài hòa lợi ích với các đối tác, khách hàng (mềm dẻo, linh hoạt và giữ chữ tín).

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa phòng Kinh doanh - Kho vận với phòng Quản lý In- Vật tư để đảm bảo tiến độ in – nhập kho kịp thời phục vụ phát hành.

Tiếp tục đẩy mạnh việc đi thị trường, tìm hiểu thông tin để mở rộng thị trường và khai thác những bản thảo mới có thể phát hành tốt; đặc biệt là quan hệ với các Sở Giáo dục tìm hiểu thị hiếu và yêu cầu của giáo viên, học sinh và phụ huynh.

Thường xuyên thống kê phân tích số lượng phát hành của từng tên sách, doanh thu của các đại lý, các khách hàng tiềm năng để tìm hiểu nguyên nhân và có biện pháp đẩy mạnh phát hành. Tiếp tục xây dựng và thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tồn kho trong năm 2026.

Theo dõi thông tin chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục - Đào tạo trong việc sử dụng sách giáo khoa, sách tham khảo để có những điều chỉnh trong công tác in-phát hành sách cho phù hợp trong những năm đến.

Tăng cường theo dõi tiến độ triển khai in – nhập kho của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam để có kế hoạch chuẩn bị từ sớm công tác In - Nhập kho – Phát hành, tránh bị động trong các nội dung công tác trên.

c. Kết quả kinh doanh

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2024	KẾ HOẠCH NĂM 2025	THỰC HIỆN NĂM 2025	% 2025/ 2024	% TH/KH
Tổng Doanh thu	67,173 tỷ đồng	68 tỷ đồng	60,19 tỷ đồng	89,6	88,5
LN trước thuế TNDN	4,068 tỷ đồng	3,5 tỷ đồng	3,41 tỷ đồng	83,8	97,4
LN sau thuế TNDN (*)	3,165 tỷ đồng	3,120 tỷ đồng	2,69 tỷ đồng	84,9	86,2
Cổ tức	12%	12%	12%	100	100

2. Tình hình tài chính :

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản năm 2025 trên bảng cân đối kế toán là 47,822 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2024 là 50,771 tỷ đồng.

Giá trị hàng tồn kho trên bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2025 giảm so với thời điểm 31/12/2024: giảm 6,285 tỷ đồng, ghi nhận sự nỗ lực của tập thể người lao động công ty đặc biệt phòng Kinh doanh – Kho vận đã kiểm soát tốt, giảm thiểu tối đa mức độ ảnh hưởng của hàng tồn kho lên kế hoạch phát hành sách tham khảo trong giai đoạn 2026-2030.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2025 so với cùng kỳ năm 2024 giảm 3,33 tỷ đồng.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Năm 2026, tập thể Ban lãnh đạo cùng người lao động Công ty phấn đấu thực hiện doanh thu năm 2026 đạt 65 tỷ đồng, chờ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua. Để đạt được mục tiêu như vậy, Công ty sẽ phải tiếp tục tìm thêm nhiều nguồn đề tài mới và mở rộng thị trường để tăng doanh thu, tăng lợi nhuận nhằm hiện thực hoá kế hoạch, đồng thời phát triển sức mạnh tài chính của Công ty.

4. Giải trình của Ban Giám đốc với ý kiến Kiểm toán :

Công ty không có ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Báo cáo tài chính đã phản ánh chính xác, trung thực tình hình tài chính của Công ty trong năm 2025.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong bối cảnh hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty đối mặt với nhiều khó khăn. Được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ sâu sắc từ NXBGDVN, cổ đông lớn của Công ty trong hoạt động xuất bản, in, phát hành, sự chỉ đạo định hướng của HĐQT và đặc biệt những cố gắng, nỗ lực của Ban điều hành đã có những giải pháp tích cực tháo gỡ, khắc phục những khó khăn phức tạp về công tác tổ chức khai thác bản thảo STK mới, phát triển thị trường mới, tìm kiếm khách hàng mới..., kết quả thực hiện các chỉ tiêu về SXKD năm 2025 như sau:

- Tổng doanh thu đạt: 60,19 tỉ đồng (đạt 88,5 % KH).
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 3,4 tỉ đồng (đạt 97,4 % KH).
- Đã chi tạm ứng cổ tức năm 2025 tỉ lệ 12% theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2025.
- Điều chỉnh phương án sửa chữa cơ sở 78 Pasteur theo Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường năm 2025 đã thông qua.
- Các hoạt động SXKD của Công ty luôn được tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các định hướng, chủ trương HĐQT đã trình ĐHCĐ.

+ Các thành viên của Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy chế họp định kỳ ít nhất mỗi quý 1 lần để thực hiện đánh giá việc thực hiện Nghị quyết HĐQT của Ban điều hành và chỉ đạo thực hiện các công việc trong quý sau.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Ban Giám đốc:

+ Ban giám đốc đã hoạt động tuân thủ theo đúng luật pháp, điều lệ Công ty cũng như những định hướng của HĐQT.

+ Ban giám đốc Công ty đã có rất nhiều nỗ lực trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

+ Chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 do HĐQT đề ra như sau :

- Doanh thu : 65 tỷ đồng.
- Lợi nhuận : 3,4 tỷ đồng.
- Cổ tức : tối thiểu 10%.

+ Mục tiêu của Công ty trong năm 2026 và các năm tiếp theo:

- Bảo toàn và phát triển vốn và đầu tư sửa chữa cơ sở 78 Pasteur để phát triển ngành nghề mới.
- Thực hiện tốt công tác phát hành theo đúng chủ trương của NXBGDVN.
- Ổn định nhân sự, phát huy năng lực đội ngũ kế cận.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị : Thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2029) gồm 5 thành viên :

1. Họ và tên	: Ông Thừa Phú
▪ Chức vụ	: Chủ tịch HĐQT Công ty CP SGD tại Tp. Đà Nẵng; Bổ nhiệm ngày 23/4/2024.
▪ Giới tính	: Nam
▪ Ngày tháng năm sinh	: 05/10/1971
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Thanh Khê, Đà Nẵng
▪ Điện thoại liên lạc	: 0903 545 545
▪ Trình độ văn hóa	: 12/12

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần cá nhân : 0,17%
 - Là thành viên độc lập không tham gia điều hành
- 2. Họ và tên : Lý Xuân Hoàn**
- Chức vụ : Ủy viên HĐQT Công ty CP SGD tại Tp. Đà Nẵng, bổ nhiệm ngày 23/4/2024.
Giám đốc công ty CP SGD tại Tp. Đà Nẵng, bổ nhiệm lại ngày 6/11/2024.
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 26/08/1974
 - Nơi sinh : Đà Nẵng
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Địa chỉ thường trú : Cẩm Lệ, Đà Nẵng
 - Điện thoại liên lạc : 0236 3686822
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 11,01%
- 3. Họ và tên : Hồ Văn Linh**
- Chức vụ : Ủy viên HĐQT Công ty CP SGD tại Tp. Đà Nẵng, bổ nhiệm ngày 23/4/2024.
Phó giám đốc công ty, bổ nhiệm ngày 16/01/2022.
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 01/08/1971
 - Nơi sinh : Đà Nẵng
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Địa chỉ thường trú : Thạc Gián, Đà Nẵng
 - Điện thoại liên lạc : 0903 503 446
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần : 12,18%

4. Họ và tên	: Lê Diễm Hùng
▪ Chức vụ	: Ủy viên HĐQT Công ty CP SGD tại Tp. Đà Nẵng, bổ nhiệm ngày 23/4/2024.
▪ Giới tính	: Nam
▪ Ngày tháng năm sinh	: 15/09/1981
▪ Nơi sinh	: Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Hoà Xuân, Đà Nẵng
▪ Điện thoại liên lạc	: 0935 076 078
▪ Trình độ văn hóa	: 12/12
▪ Trình độ chuyên môn	: Thạc sĩ toán
Tỉ lệ sở hữu cổ phần	: 0%

Là thành viên độc lập không tham gia điều hành

5. Họ và tên	: Trần Công Thanh
▪ Chức vụ	: Ủy viên HĐQT Công ty CP SGD tại Tp. Đà Nẵng, bổ nhiệm ngày 23/4/2024.
▪ Giới tính	: Nam
▪ Ngày tháng năm sinh	: 18/9/1985
▪ Nơi sinh	: Điện Bàn Tây, Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Đà Nẵng
▪ Điện thoại liên lạc	: 0904 412 128
▪ Trình độ văn hóa	: 12/12
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
▪ Tỉ lệ sở hữu cổ phần	: 0%

Là thành viên độc lập không tham gia điều hành

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có tiểu ban thuộc HĐQT

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

+ Định kỳ mỗi quý các thành viên HĐQT và trưởng ban kiểm soát họp để đánh giá các hoạt động của Ban điều hành Công ty đã thực hiện trong quý vừa qua, đề ra các nhiệm vụ trọng tâm và định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tiếp theo. Ngoài ra, căn cứ vào các nhiệm vụ đột xuất, HĐQT và trưởng ban kiểm soát cũng tổ chức họp bất thường để thảo luận, biểu quyết và thông qua các nội dung nằm trong quyền hạn của HĐQT đã được nêu rõ trong Điều lệ công ty.

+ HĐQT căn cứ trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm và tình hình cụ thể của Công ty để làm căn cứ đưa ra các quyết nghị về tỷ lệ, thời điểm chi trả cổ tức; quyết định về cơ cấu nhân sự; nội dung tổ chức Đại hội cổ đông ...

+ Thành viên HĐQT tham gia họp định kỳ hàng quý trong năm 2025 như sau :

Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
Ông Ông Thừa Phú	Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	
Ông Lý Xuân Hoàn	Ủy viên HĐQT	6/6	100%	
Ông Lê Diễm Hùng	Ủy viên HĐQT	6/6	100%	
Ông Hồ Văn Linh	Ủy viên HĐQT	6/6	100%	
Ông Trần Công Thanh	Ủy viên HĐQT	6/6	100%	

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát : Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2029) của Công ty gồm 3 thành viên:

1. **Họ và tên** : **Đặng Công Đức**
 - **Chức vụ** : Trưởng ban kiểm soát Cty CP SGD tại ĐN
Bổ nhiệm lại ngày 23/4/2024.
 - **Giới tính** : Nam
 - **Ngày tháng năm sinh** : 12/10/1985
 - **Nơi sinh** : Đà Nẵng
 - **Quốc tịch** : Việt Nam
 - **Địa chỉ thường trú** : Cẩm Lệ, Đà Nẵng
 - **Điện thoại liên lạc** : 0236 3787855; 0905088157
 - **Trình độ văn hóa** : 12/12
 - **Trình độ chuyên môn** : Cử nhân kinh tế
 - **Số cổ phần nắm giữ** : 0%

2. Họ và tên : Trần Dâm Nhiệm

▪ Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát Cty CP SGD tại TP Đà Nẵng
Bổ nhiệm ngày 23/4/2024.

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/05/1975
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Tam Xuân, Đà Nẵng
- Điện thoại liên lạc : 0905 167 944
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Toán – Tin
- Số cổ phần nắm giữ : 0%

3. Họ và tên : Nguyễn Vũ Thanh Bình

▪ Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát Cty CP SGD tại TP Đà Nẵng
Bổ nhiệm ngày 23/4/2024.

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 20/3/1982
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Cẩm Lệ, Đà Nẵng
- Điện thoại liên lạc : 0943 605 396
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Số cổ phần nắm giữ : 0,2%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

+ Ban kiểm soát tham gia cùng với đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty 2 lần trong năm.

+ Tham gia kiểm quỹ tiền mặt, tiền gửi ngân hàng định kỳ cuối mỗi tháng và tham gia công tác kiểm kê định kỳ cuối 6 tháng, 9 tháng và cuối năm tài chính đúng theo quy định của NXBGDVN.

+ Trường ban kiểm soát tham gia vào các cuộc họp định kỳ của HĐQT để thảo luận về các vấn đề tài chính của Công ty, đồng thời xem xét các báo cáo của Công ty trước khi HĐQT chấp thuận.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

HĐQT và Ban kiểm soát được nhận thù lao theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

Năm 2025, Công ty đã thực chi thù lao cho HĐQT và BKS với tổng số tiền là 246.000.000 đ .

Thành viên HĐQT, thành viên BKS là nhân viên của Công ty được hưởng lương, thưởng theo quy định nội bộ của Công ty. Thu nhập của Ban giám đốc, Kế toán trưởng Công ty năm 2025 là 1.828.256.750 đồng.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

Trong năm 2025, phát sinh giao dịch mua 212.025 cổ phần của người nội bộ Lý Xuân Hoàn, gia tăng tỷ lệ sở hữu từ 0% lên thành 11,01%.

c. Việc thực hiện các quy định quản trị công ty :

Năm 2025, Công ty đã tuân thủ theo đúng các quy định pháp lý có liên quan đến các hoạt động của Công ty từ hoạt động sản xuất kinh doanh đến việc quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán :

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán :

a. Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2025:

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		43.969.445.277	46.185.224.362
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	6	8.140.358.446	4.947.198.085
1. Tiền	111		3.140.358.446	4.947.198.085
2. Các khoản tương đương tiền	112		5.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		17.927.665.754	14.449.004.940
1. Chứng khoán kinh doanh	121	7.a	1.686.322.159	5.657.785.512
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	7.a	(120.322.159)	(1.208.780.572)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7.c	16.361.665.754	10.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		4.624.783.991	7.115.062.951
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	4.215.285.260	6.984.113.279
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		57.795.535	34.664.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	713.284.623	500.167.378
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(361.581.427)	(403.881.706)
IV. Hàng tồn kho	140	11	12.346.222.225	18.631.605.647
1. Hàng tồn kho	141		14.246.450.697	19.276.438.344
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.900.228.472)	(644.832.697)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		930.414.861	1.042.352.739
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	12.a	803.787.887	915.067.225
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	126.626.974	127.285.514
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		3.852.280.263	4.585.899.989
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	327.050.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216		-	327.050.000
II. Tài sản cố định	220		3.259.976.263	3.653.787.379
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	1.759.576.263	2.153.387.379
- Nguyên giá	222		6.163.066.773	6.163.066.773
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(4.403.490.510)	(4.009.679.394)
2. Tài sản cố định vô hình	227	14	1.500.400.000	1.500.400.000
- Nguyên giá	228		1.500.400.000	1.500.400.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	7.b	592.304.000	593.390.084
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		592.304.000	593.390.084
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	11.672.526
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12.b	-	11.672.526
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		47.821.725.540	50.771.124.351

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		5.542.250.567	8.879.198.230
I. Nợ ngắn hạn	310		5.536.250.567	8.870.198.230
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	2.755.800.346	6.398.953.990
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	585.873.971	174.808.538
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	36.509.875	193.851.619
4. Phải trả người lao động	314		1.301.640.377	1.165.386.940
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	18.a	855.079.537	577.350.682
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.346.461	359.846.461
II. Nợ dài hạn	330		6.000.000	9.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	18.b	6.000.000	9.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		42.279.474.973	41.891.926.121
I. Vốn chủ sở hữu	410	19	42.279.474.973	41.891.926.121
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	19	19.256.580.000	19.256.580.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		19.256.580.000	19.256.580.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	19	2.859.726.199	2.859.726.199
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	19	3.271.423.681	3.271.423.681
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19	16.891.745.093	16.504.196.241
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	19	14.193.406.641	14.130.166.899
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	19	2.698.338.452	2.374.029.342
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		47.821.725.540	50.771.124.351

b. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	21	59.777.561.126	68.108.461.924
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	22	1.847.362.080	1.348.302.205
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		57.930.199.046	66.760.159.719
4. Giá vốn hàng bán	11	23	42.466.956.454	48.527.868.711
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		15.463.242.592	18.232.291.008
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	1.697.434.003	160.271.241
7. Chi phí tài chính	22	25	(562.998.327)	(252.258.509)
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	26.a	6.076.815.413	6.219.118.421
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26.b	8.226.882.047	8.335.822.038
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.419.977.462	4.089.880.299
11. Thu nhập khác	31	27	12.330.000	15.440.741
12. Chi phí khác	32	28	20.000.000	37.341.345
13. Lợi nhuận khác	40		(7.670.000)	(21.900.604)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.412.307.462	4.067.979.695
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29	713.969.010	902.607.239
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		2.698.338.452	3.165.372.456
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	1.401	1.315
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	30	1.401	1.315

(Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán đã được công bố thông tin theo đúng quy định)

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2026

CÔNG TY CP SGD TẠI TP. ĐÀ NẴNG

GIÁM ĐỐC



LÝ XUÂN HOÀN